

TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 8 (KHÓA XIII) VỀ CHIẾN LƯỢC BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

NGUYỄN HỒNG THÁI (*)

Tóm tắt: Ngày 24/11/2023, Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa XIII) Ban Chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết số 44-NQ/TW về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Bài viết nêu lên một số tư duy mới của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, đồng thời đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Từ khóa: Chiến lược bảo vệ Tổ quốc; kỷ nguyên mới; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8.

Abstract: On 24 November 2023, the 8th Central Conference (13th tenure) of the Party Central Committee issued Resolution No. 44-NQ/TW on the National Defense Strategy in the new context. This article highlights several of the Party's new perspectives on the National Defense Strategy and proposes tasks and strategic solutions for safeguarding the nation in the new era - an era of national rise.

Keywords: National defense strategy; new era; Resolution of the 8th Central Conference.

Ngày nhận bài: 15/9/2025 Ngày biên tập: 10/11/2025 Ngày duyệt đăng: 19/11/2025

Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới là sự kế thừa, phát triển Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa IX, XI, XII), để phù hợp với sự biến động, phát triển của tình hình thế giới, khu vực và đất nước trong bối cảnh mới. Đây là định hướng quan trọng về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới cần được nghiên cứu, quán triệt sâu sắc, nhất là những vấn đề phát triển của tình hình thế giới, khu vực và đất nước trong bối cảnh mới.

Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới được thông qua và ban hành có sự bổ sung, phát triển; trong đó, những vấn đề có tính nguyên tắc được giữ vững và phát triển như: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, tổ chức, điều hành; sức mạnh tổng hợp quốc gia;

(*) **Thượng tướng; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Ninh**

khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; chuẩn bị đất nước sẵn sàng ứng phó với các tình huống xung đột và chiến tranh bằng vũ khí công nghệ cao, vũ khí trí tuệ nhân tạo, máy bay không người lái (UAV)... Đồng thời, Chiến lược cũng xác định những vấn đề cần được nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn.

1. Tư duy mới của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc

Sau hơn 10 năm thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã nhận thức rõ hơn yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Trên cơ sở đánh giá tổng quát về kết quả đạt được và dự báo sát, đúng tình hình, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới đã xác định rõ quan điểm, mục tiêu, phương châm chỉ đạo, nhiệm vụ và giải pháp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đồng thời khẳng định các vấn đề cần nhận thức

đầy đủ hơn, bổ sung, phát triển mới phù hợp với tình hình thế giới, khu vực và trong nước.

Những kết quả nổi bật có thể kể đến như: đã bảo vệ có hiệu quả lợi ích quốc gia - dân tộc, trong đó đã bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bao gồm vùng đất, vùng trời, biên giới quốc gia, biển đảo và thềm lục địa; xử lý hợp lý các tình huống quốc phòng, an ninh trên vùng biển đảo, biên giới và trong nội địa; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo vệ nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc; nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân được xây dựng ngày càng vững chắc, trong đó luôn coi trọng xây dựng “thế trận lòng dân”, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với xây dựng thế trận an ninh nhân dân, kết hợp kinh tế với quốc phòng; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại đạt được những kết quả nhất định, chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu và trình độ sẵn sàng chiến đấu của Quân đội nhân dân đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; triển khai xây dựng Quân đội nhân dân tinh, gọn, mạnh bước đầu đạt được các kết quả quan trọng. Quân đội luôn xứng đáng là lực lượng trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

2. Định hướng nhiệm vụ, giải pháp chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng chỉ rõ trong những năm tới, tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Ở trong nước, một số vùng chiến lược, địa bàn trọng điểm tuyến biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn tiềm ẩn các yếu tố gây mất ổn định. Tranh chấp biển, đảo, chủ quyền lãnh thổ, chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng... là những nguy cơ lớn luôn có thể xảy ra, khó lường.

Trước bối cảnh đó, để tiếp tục thực hiện thành công Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới, chúng ta cần tập trung vào một số định hướng giải pháp cơ bản sau:

Một là, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành, quản lý tập trung thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước là cơ sở chắc chắn nhất bảo đảm cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường. Theo đó, tập trung triển khai toàn diện, đồng bộ, thống nhất các chiến lược về bảo vệ Tổ quốc và cụ thể hóa nội dung nhiệm vụ, giải pháp có liên quan vào chương trình, quy hoạch, kế hoạch mới của từng bộ, ban, ngành, địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tư duy lý luận về quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Nghiên cứu, hoàn thiện và thực hiện tốt nguyên tắc, cơ chế lãnh đạo, chỉ huy, phối hợp hoạt động và huy động sử dụng lực lượng trong xử lý tình huống quân sự, quốc phòng trong điều kiện toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả đường lối quốc phòng, quân sự của Đảng, nhất là vận dụng trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng các hướng trọng điểm chiến lược để bố trí lực lượng phòng thủ khu vực trên từng tỉnh, thành phố của từng quân khu ngày càng vững chắc. Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; lực lượng dự bị động viên hùng hậu; dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, đủ sức răn đe từ thời bình và đánh thắng trong các tình huống chiến tranh,

cũng như khả năng đấu tranh, xử lý hiệu quả các tình huống an ninh, giữ vững sự ổn định chính trị của đất nước.

Hai là, tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Đây vừa là định hướng, vừa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt. Đây cũng là quan điểm nhất quán của Đảng, Nhà nước ta, tạo cơ sở quan trọng cho Đảng, Nhà nước, cả hệ thống chính trị, toàn dân và toàn quân ta thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đảng ta khẳng định phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Các nhiệm vụ này phải được đặt trong mối quan hệ biện chứng, tác động hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau. Đảng đưa nhiệm vụ phát triển kinh tế lên hàng đầu, nhưng không coi nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc là thứ yếu; việc củng cố quốc phòng, an ninh là cơ sở tạo điều kiện, tiền đề vững chắc cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Ngược lại, mỗi thành quả của nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội sẽ là tiền đề vững chắc cho sự nghiệp củng cố quốc phòng, an ninh của quốc gia. Đây là quan điểm lý luận cơ bản, chi phối, quy định toàn bộ các nội dung, quan điểm của Đảng về quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Cùng với đó, cần tiếp tục kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo. Khắc phục triệt để những sơ hở, thiếu sót trong việc kết hợp kinh tế và quốc phòng, an ninh tại các địa bàn, nhất là địa bàn chiến lược. Đây là tư duy mới của Đảng, bảo vệ Tổ quốc là sự kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh không

chỉ trên lĩnh vực phát triển kinh tế, mà còn cả trên lĩnh vực văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh tại các địa bàn chiến lược.

Sự kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh được thể hiện trong quy hoạch tổng thể của quốc gia, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch tăng cường lực lượng, tiềm lực, thế trận quốc phòng, an ninh trong nhiệm vụ, trong phương án, kế hoạch tác chiến và đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay được thể hiện ngay từ khâu thẩm định các khu công nghiệp, khu kinh tế tập trung, các dự án ven biển, trên đảo; quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng gắn với xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh, bao gồm các tuyến đường giao thông, hệ thống các sân bay, bến cảng, kho, hệ thống thông tin...

Ba là, phát huy sức mạnh tổng hợp quốc gia.

Chiến lược nêu rõ vai trò của Nhân dân với sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Sức mạnh từ nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với vấn đề mới là nền kinh tế số, xã hội số, kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh, tạo nền tảng vật chất vững chắc cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Theo đó, cần phát huy mạnh mẽ vai trò của văn hóa - nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, coi trọng xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam, xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số; tích cực quảng bá văn hóa Việt Nam với bạn bè quốc tế.

Cùng với văn hóa, Chiến lược cũng nhấn mạnh vai trò của đối ngoại trong thực hiện các chính sách đối ngoại của Việt Nam, luôn lấy lợi ích quốc gia - dân tộc làm tiêu chuẩn cao nhất trong hành xử quốc tế, “không ngừng nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế của đất nước”. Coi văn hóa và đối ngoại là những nội dung cơ bản của “sức mạnh mềm” quốc gia có sức hấp dẫn, lan tỏa, thu hút, thuyết phục bạn bè quốc tế đến với Việt Nam, cùng với các sức mạnh khác hợp thành sức mạnh

tổng hợp quốc gia. Chiến lược cũng khẳng định: “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại... trong đó, nguồn lực bên trong là cơ bản, quyết định, nguồn lực bên ngoài là đột phá quan trọng”.

Bốn là, kiên trì đường lối quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân.

Coi trọng xây dựng sức mạnh toàn dân tộc, trong đó xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Trước mắt, thực hiện tốt xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại, không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, bảo đảm cho Quân đội thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, chú trọng thực hiện chính sách bốn không. Đây là quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về quân sự, quốc phòng cũng như tinh thần độc lập, tự chủ trong quan hệ quốc tế, nhưng lần đầu tiên được khẳng định trong phương châm chỉ đạo của Chiến lược, đó là: “không tham gia liên minh quân sự, không liên kết với nước này để chống nước kia, không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống nước khác, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế”. Sự khẳng định đó là cần thiết, thể hiện rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng giữ vững hòa bình, ổn định để xây dựng, phát triển đất nước, coi trọng giải quyết các mâu thuẫn, xung đột, bất đồng bằng các giải pháp hòa bình.

Trong nhiệm vụ và giải pháp về đối ngoại, Chiến lược nêu rõ: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hoá, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”⁽¹⁾. Trên cơ sở đó, chủ động giải quyết

các mâu thuẫn bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến dịch, chiến lược phải nắm vững những thuận lợi, cơ hội cơ bản và những khó khăn, thách thức cần phải vượt qua. Trên cơ sở đó, cần đánh giá đúng các vấn đề đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn. Trong đó, việc nghiên cứu cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp chiến lược, có chương trình, kế hoạch vận dụng phù hợp, sáng tạo, hiệu quả cao vào từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Triệt để phát huy những thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, kiên trì đường lối quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp quốc gia, giữ vững độc lập, tự chủ và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; chủ động chuẩn bị về mọi mặt, ngăn chặn có hiệu quả các nguy cơ xung đột và chiến tranh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ sớm, từ xa, từ khi đất nước chưa nguy./.

Ghi chú:

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.161 - 162.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8, (khóa IX) về: “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”*, Nxb CTQG-ST, H.2003.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ X*, Nxb CTQG-ST, H.2006.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XI*, Nxb CTQG-ST, H.2011.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XII*, Nxb CTQG-ST, H.2016.

5. Quốc hội, *Hiến pháp Việt Nam năm 2013*, Nxb CTQG-ST, H.2013.

6. Quốc hội, *Luật Quốc phòng*, H.2018.